

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày: 16-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Dũng;

Ông Lâm Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Êm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Diệp Văn Hiếu Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh ngày 26 tháng 6 năm 1990; Nơi sinh: tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; trình độ học vấn 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Con ông Nguyễn Văn Ph; sinh năm: 1964 (sống) và bà Siêu Thị S, sinh năm: 1967 (sống); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần: Vào ngày 02 tháng 9 năm 2020 Nguyễn Thanh T bị Công an xã B xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 0000364, số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc trái phép, đã nộp phạt; Tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bùi Văn T, sinh năm 1977; Nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

2/ Trần Thanh S, sinh năm 1987; Nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

3/ Đoàn Hữu H, sinh năm 1983; Nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

4/ Nguyễn Văn Gi, sinh năm 1986; Nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

Người làm chứng:

1/ Nguyễn Văn Th, sinh năm 1980; Nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

2/ Phan Văn T1, sinh năm 1966; Nơi cư trú: ấp Th, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

3/ Nguyễn Văn D, sinh năm 1976; Nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

4/ Trần Văn V, sinh năm 1974; Nơi cư trú: ấp Qu, xã A, huyện T2, tỉnh An Giang, vắng mặt.

5/ Huỳnh Văn N, sinh năm 1979; Nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

6/ Đoàn Hữu P, sinh ngày 21 tháng 4 năm 2004; Người giám hộ của Đoàn Hữu P là ông Đoàn Hữu H, sinh năm 1983; Cùng địa chỉ: ấp P, xã B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

7/ Nguyễn Văn P, sinh năm 1964; Nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

8/ Dương Thị N, sinh năm 1973; Nơi cư trú: ấp Th, xã Q, huyện B, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

9/ Lưu Văn Hùng A, sinh năm 1967; Nơi cư trú: ấp Th1, xã Q, huyện B, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 02 tháng 9 năm 2020 Nguyễn Thanh T bị Công an xã B xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 0000364, số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc trái phép, đã nộp phạt, chưa hết thời hiệu lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc cụ thể:

Vào lúc 13 giờ 15 phút ngày 01/12/2020 Công an xã B nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có tụ điểm đánh bạc được thua bằng tiền (hình thức đá gà và lắc tài xỉu), tại ấp P, xã B, huyện H. Công an xã B phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện H tiến hành kiểm tra phát hiện các đối tượng gồm: Trần Thanh S, Trần Văn V, Đoàn Hữu P, Huỳnh Văn N, Lưu Văn Hùng A, Nguyễn Văn G.

Quá trình điều tra xác định ngày bị bắt quả tang tại tụ điểm đánh bạc đã diễn ra 03 trận gà, cụ thể:

Trận thứ nhất: Gà có lông khét đá với gà lông màu đen, không xác định được chủ gà.

Trận thứ hai: Gà có lông màu đen đá với gà lông màu đỏ, không xác định được chủ gà.

Trận thứ ba: Gà lông màu đỏ của thanh niên lạ mặt đá với gà điều xanh của Phan Văn Th, với số tiền 1.100.000đ. Trận gà này Nguyễn Thanh T là người trực tiếp băng cựa và thả gà cho người thanh niên không xác định được tên, còn Đoàn Hữu H là người trực tiếp băng cựa và thả gà cho Phan Văn Th, gà ông Th

thắng vừa chung chi xong thì Công an đến kiểm tra bắt giữ cùng tang vật. Riêng Nguyễn Thanh T chạy thoát.

Tại tụ điểm đánh bạc bắt quả tang đã diễn ra hai hình thức: Đá gà và lắc tài xỉu.

Các đối tượng tham gia đánh bạc đá gà là Bùi Văn T1 đá biện hai trận thứ nhất và thứ hai được người thắng cược cho 30.000đ.

Trận gà thứ ba: Nguyễn Văn D tham gia đánh bạc 100.000đ, Trần Văn S tham gia đánh bạc 500.000đ, Nguyễn Văn Th1 tham gia đánh bạc 100.000đ, tất cả đều thua; Đoàn Hữu H tham gia đánh bạc 100.000đ thắng cược.

Những đối tượng tham gia đánh bạc lắc tài xỉu có Trần Văn V, Nguyễn Văn G mỗi đối tượng tham gia đặt cược tài xỉu 50.000đ, chưa thắng thua thì bắt.

Quá trình điều tra, chưa xác định được ai là người tổ chức tụ điểm đánh bạc hình thức đá gà và lắc tài xỉu được thua bằng tiền nêu trên.

Bị cáo Nguyễn Thanh T thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh T là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh T: không có.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 03 (ba) hột xí ngầu.
- 01 (một) cái đĩa bằng sứ màu trắng.
- 01 (một) cái nắp bằng nhựa màu đen.
- 01 (một) tấm mũ bằng nhựa có ghi chữ T – X và các con số.
- 01 (một) con gà trống lông màu đỏ.
- 01 (một) cặp cựa gà bằng kim loại.
- Tiền trên chiếu bạc: 50.000đ (Năm chục nghìn đồng) (Tiền của Trần Văn

V);

- Tiền Việt Nam: 280.000đ (Hai trăm tám chục ngàn đồng) của các đối tượng giao nộp tiền dùng vào mục đích đánh bạc và thu lợi bất chính từ việc đánh bạc gồm: Bùi Văn T 30.000đ, Trần Thanh S 100.000đ, Đoàn Hữu H 100.000đ, Nguyễn Văn G 50.000đ.

Cơ quan điều tra đã ra thông báo tìm chủ sở hữu các tang vật trên, nhưng chưa tìm được.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKSHN, ngày 26/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321, Bộ luật hình sự, tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong quá trình giải quyết vụ án, bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội đánh bạc, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 3 đến 5 tháng tù.

- Về dân sự: Không phát sinh nên không đề cập đến.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 03 (ba) hột xí ngầu.

+ 01 (một) cái đĩa bằng sứ màu trắng.

+ 01 (một) cái nắp bằng nhựa màu đen.

+ 01 (một) tấm mũ bằng nhựa có ghi chữ T – X và các con số.

+ 01 (một) cặp cựa gà bằng kim loại.

- Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với: Tiền Việt Nam: 330.000đ (Ba trăm ba chục ngàn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với cáo trạng truy tố, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo được sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Hồng Ngự, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Trong quá trình điều tra, việc lấy lời khai hay trình bày của bị cáo đều tự nguyện, không bị ép cung hay nhục hình nên hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đều đúng quy định.

[2] Về tố tụng: Đây là vụ án hình sự, theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về hành vi “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự và vụ án xảy ra tại huyện H nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử, thì Tòa án có triệu tập các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các người làm chứng, nhưng tại phiên tòa thì các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các người làm chứng vắng mặt không rõ lý do (Mặc dù đã được triệu tập hợp lệ). Xét thấy, qua ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các người làm chứng vì việc vắng mặt các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, vả lại các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các người làm chứng.

[3] Về nội dung vụ án:

Tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T khai: Ngày 02 tháng 9 năm 2020 Nguyễn Thanh T bị Công an xã B xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 0000364, số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc trái phép, đã nộp phạt, đến ngày 01/12/2020 bị cáo tham gia băng cựa gà và thả gà màu đỏ cho người thanh niên lạ mặt không biết tên (Nếu thắng thì cho bị cáo từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, thua thì không cho tiền) đá với gà màu xanh của ông Ba Th do anh H băng cựa và thả gà đá số với số tiền 1.100.000 đồng, kết thúc gà màu đỏ do bị cáo thả thua cược, bị cáo rửa tay và Công an đến kiểm tra thì bị cáo bỏ chạy, sau lại bị Công an mời làm việc, lời khai bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, của người làm chứng và các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và bị cáo hiểu rất rõ hành vi đánh bạc của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi đánh bạc trái phép và bị Công an bắt. Bị cáo là người giúp sức, không phải chủ gà. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh T là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và thành khẩn khai báo. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, bị cáo biết đá gà được thua bằng tiền với nhau là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, làm ảnh hưởng đến đời sống, hạnh phúc gia đình của bị cáo và của gia đình có người tham gia đánh bạc trái phép như bị cáo. Đánh bạc là tệ nạn xã hội và làm phát sinh thêm nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Mặt khác, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Hiện nay, đánh bạc trái phép diễn ra rất phổ biến, tinh vi và phức tạp bằng nhiều hình thức khác nhau, dư luận rất quan tâm. Nếu như không phát hiện ngăn chặn kịp thời thì hậu quả còn tiếp tục diễn ra ngày càng tinh vi và phức tạp hơn.

Tính chất, mức độ phạm tội là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra, để răn đe giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật của bị cáo, đấu tranh phòng ngừa và cho những ai có tư tưởng như bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thanh T chưa có tiền án, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng,

cũng đảm bảo mục đích của hình phạt, nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Về vật chứng: 03 (ba) hột xí ngầu; 01 (một) cái đĩa bằng sứ màu trắng; 01 (một) cái nắp bằng nhựa màu đen; 01 (một) tấm mũ bằng nhựa có ghi chữ T – X và các con số; 01 (một) con gà trống lông màu đỏ; 01 (một) cặp cựa gà bằng kim loại là công cụ đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với: Bùi Văn T, Trần Thanh S, Đoàn Hữu H, Nguyễn Văn G là người bị tịch thu tiền dùng vào việc đánh bạc hay có được từ việc đánh bạc nên có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bùi Văn T, Trần Thanh S, Đoàn Hữu H, Nguyễn Văn G là những người tham gia đánh bạc với hình thức đá gà và lặc tài xỉu, nhưng số tiền không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ, tài liệu đến Công an xã B, huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép theo quy định của pháp luật và cáo trạng của Viện kiểm sát không đề cập đến nên không đặt ra xem xét.

Đối với Nguyễn Văn Th, Phan Văn Th1, Nguyễn Văn D, Trần Văn V, là những người tham gia đánh bạc với hình thức đá gà và lặc tài xỉu, nhưng số tiền không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ, tài liệu đến Công an xã B, huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép theo quy định của pháp luật và cáo trạng của Viện kiểm sát không đề cập đến nên không đặt ra xem xét.

Đối với: Huỳnh Văn N, Đoàn Hữu P, Nguyễn Văn Ph, Dương Thị Nh đến tụ điểm đánh bạc để xem, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H không chứng minh được những người này tham gia đánh bạc và cáo trạng của Viện kiểm sát không đề cập đến nên không đặt ra xem xét.

Đối với: Lưu Văn Hùng A mục đích đến sòng bạc cho vay tiền, bản thân không tiền án, tiền sự, nên Công an xã B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và cáo trạng của Viện kiểm sát không đề cập đến nên không đặt ra xem xét.

Đối với: Bùi Văn T có biết việc đánh bạc diễn ra trên phần đất của mình, nhưng không có hưởng lợi ích gì từ việc đánh bạc mà chỉ tham gia đánh bạc và đã bị xử lý vi phạm hành chính và cáo trạng của Viện kiểm sát không đề cập đến nên không đặt ra xem xét.

[7] Hình phạt bổ sung: Cáo trạng của Viện kiểm sát không đề cập đến nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, Điều 47, điểm i, s, khoản 1 Điều 51 và

Điều 54 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Đánh bạc”.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 330.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) hộ xí ngẫu; 01 (một) cái đĩa bằng sứ màu trắng; 01 (một) cái nắp bằng nhựa màu đen; 01 (một) tấm mũ bằng nhựa có ghi chữ T – X và các con số; 01 (một) cặp cựa gà bằng kim loại là công cụ đánh bạc.

- Vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện H đang quản lý.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

6. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp;
- Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Nơi đang giam giữ bị cáo;
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Chí Thúc